

Số: *31* /2018/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày *31* tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế phối hợp công tác quản lý môi trường tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy Lợi;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 35/2015/TT-BNTMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT- BXD ngày 6 tháng 2 năm 2018 của Bộ Xây dựng quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng.

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hà Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế phối hợp công tác quản lý môi trường tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

1. Khoản 4, Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Định kỳ theo quy định báo cáo kết quả thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, kết quả báo cáo quan trắc môi trường tại các khu công nghiệp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng Cục Môi trường theo quy định.”

2. Khoản 2, Khoản 5 và Khoản 9, Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường, xử lý vi phạm hành chính đối với hoạt động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo thẩm quyền; xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các khu công nghiệp.

5. Phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc thẩm tra hồ sơ xin cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; Cấp giấy phép thăm dò, khai thác nước của chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, chủ đầu tư thứ cấp trong khu công nghiệp.

9. Thực hiện ủy quyền cho Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp thuộc thẩm quyền xác nhận của Sở Tài nguyên Môi trường.”

3. Khoản 1, Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các KCN tỉnh trong việc thẩm tra hồ sơ xin cấp phép xả nước thải vào các công trình thủy lợi; Cấp giấy phép thăm dò, khai thác nước của chủ đầu tư hạ tầng KCN, các doanh nghiệp hoạt động trong các KCN trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh giấy phép xả nước thải đã qua xử lý của khu công nghiệp vào nguồn tiếp nhận là kênh tiêu thủy lợi; Cấp giấy phép thăm dò, khai thác nước.”

4. Khoản 4, Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Cử đại diện tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh”.

5. Khoản 2, Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Thực hiện ủy quyền cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền xác nhận của UBND cấp huyện đối với những dự án đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn quản lý đảm bảo sự thống nhất trong quản lý.”

6. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 12. Trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp

1. Có bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường đáp ứng điều kiện sau:

a) Có ít nhất ba (03) người;

b) Người phụ trách về bảo vệ môi trường phải có trình độ đại học trở lên thuộc các chuyên ngành về quản lý môi trường; khoa học, công nghệ, kỹ thuật môi trường; hóa học; sinh học và có tối thiểu hai (02) năm kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực môi trường.

2. Vận hành thường xuyên, liên tục công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường khu công nghiệp, bảo đảm diện tích cây xanh trong phạm vi khu công nghiệp đạt tối thiểu 10% tổng diện tích của toàn bộ khu công nghiệp.

3. Thực hiện chương trình quan trắc môi trường khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Triển khai kịp thời các biện pháp ứng phó, khắc phục các sự cố môi trường trong khu công nghiệp và báo cáo kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền để phối hợp giải quyết.

5. Tổng hợp, báo cáo kết quả quan trắc môi trường và công tác bảo vệ môi trường khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 Thông tư 35/2015/TT-BTNMT gửi Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

6. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình theo Điều 3 của Thông tư số 02/2018/TT-BXD ngày 6 tháng 2 năm 2018 của Bộ Xây dựng quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng.

7. Tổng hợp, báo cáo công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất ngành xây dựng hoạt động trong khu công nghiệp theo mẫu tại phụ lục I, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BXD ngày 6 tháng 2 năm 2018 của Bộ Xây dựng, gửi về Sở xây dựng trước ngày 31/12 hàng năm để báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng.”

7. Khoản 1 và Khoản 5, Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận dự án đầu tư vào khu công nghiệp, chủ đầu tư thứ cấp có trách nhiệm lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Phải thực hiện thu gom, phân loại và hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng để vận chuyển và xử lý đối với 100% chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.”

8. Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 16: Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các khu công nghiệp, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp khi tiến hành cần thống nhất với Ban Quản lý các KCN tỉnh về kế hoạch, nội dung thanh tra, kiểm tra và có sự tham gia của Ban Quản lý các KCN tỉnh. Thực hiện quy định mỗi năm thanh tra không quá một lần đối với doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ và kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trừ trường hợp kiểm tra, thanh tra đột xuất theo quy định của pháp luật.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 9 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Công

an tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có Khu công nghiệp; Chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp; các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu công nghiệp và các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Các Bộ: TN&MT, KH&ĐT, Xây dựng;
- Cục kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Hà Nam, Đài PT-TH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP(2), KT, TH, TN;
- Lưu: VT, TH(H).

L VH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Quốc Huy